

Số : 125/BC-PCTT

Vụ Bản, ngày 25 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO
Kết quả công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2022
Triển khai nhiệm vụ năm 2023

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ CÔNG TÁC PCTT & TKCN NĂM 2022

I. TÌNH HÌNH THIÊN TAI

1. Về bão, áp thấp nhiệt đới

Cả năm có 07 cơn bão và 01 ATNĐ hoạt động trên Biển Đông, trong đó có 05 cơn bão đổ bộ vào đất liền nước ta (bão số 02, 03, 04, 05 và 06). Tỉnh Nam Định chịu ảnh hưởng của hoàn lưu ATNĐ suy yếu từ bão số 02, 03 và 04.

Do ảnh hưởng của hoàn lưu ATNĐ suy yếu từ bão số 02 (Mulan), từ ngày 11-12/8, tỉnh Nam Định có mưa vừa, có nơi mưa to và dông, tổng lượng mưa phổ biến cả đợt từ 35,3-152,2 mm; từ bão số 03 (Ma-On), tỉnh Nam Định đã có mưa vừa, có nơi mưa to và dông, lượng mưa phổ biến từ 40-70 mm, có gió mạnh 14 m/s (cấp 7), giật 17 m/s (cấp 7) và ảnh hưởng rìa phía Bắc của ATNĐ suy yếu từ bão số 04 (No-Ru) kết hợp rìa Tây Nam áp cao lạnh lục địa tăng cường nên tỉnh Nam Định có mưa vừa, mưa to, có nơi mưa rất to và giông, lượng mưa tính từ 19h ngày 27/9 đến 19h ngày (28/9) tại trạm Nam Định (TP. Nam Định): 32 mm, tại Văn Lý (Hải Hậu): 171,4 mm, Quất Lâm (Giao Thủy): 142,4 mm.

2. Về nắng nóng, rét đậm, rét hại

Có 08 đợt nắng nóng và nắng nóng gay gắt xảy ra, ở mức cao hơn TBNN (TBNN: 6-7 đợt). Đợt nắng nóng kéo dài nhất là 07 ngày (Từ ngày 24-:-30/7). Nhiệt độ cao nhất mùa là 38,6⁰C (ngày 19/6);

Có 23 đợt không khí lạnh và không khí lạnh tăng cường. Trong đó, có 04 đợt không khí lạnh mạnh gây ra 04 đợt rét đậm, rét hại. Đáng chú ý nhất là đợt KKL từ chiều ngày 18/02 kết hợp với hoạt động của rãnh gió Tây trên cao, tỉnh Nam Định xảy ra 01 đợt rét đậm rét hại kéo dài 7 ngày (Từ ngày 19 -:- 24/2 với nhiệt độ thấp nhất là 7,6⁰C (ngày 21/02).

3. Về mưa, lũ

Mùa lũ năm 2022 xuất hiện sớm hơn quy luật nhiều năm (TBNN cuối tháng 7 đầu tháng 8). Trong năm trên Sông Đào tại trạm thủy văn Nam Định xảy ra 01 trận lũ nhỏ

với biên độ 1,5 m; Sông Ninh Cơ xảy ra 04 trận lũ lớn và vừa với biên độ từ 1,5 - 2,5m.

Có 07 cơn bão và 01 ATNĐ hoạt động trên Biển Đông, trong đó có 05 cơn bão đổ bộ vào đất liền nước ta (bão số 02, 03, 04, 05 và 06). Tỉnh Nam Định chịu ảnh hưởng của hoàn lưu ATNĐ suy yếu từ bão số 02, 03 và 04. Tổng lượng mưa năm 2022 tại Gôi 2.308 mm, ở mức cao hơn TBNN, tăng 17% so cùng kỳ năm 2021 (1.963 mm), trong đó lượng mưa vụ Mùa là 1.783 mm, chiếm 79% tổng lượng mưa của cả năm 2022.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PCTT VÀ TKCN

Thiên tai năm 2022 có diễn biến bất thường, mang nhiều yếu tố cực đoan, song không có bão lớn đổ bộ trực tiếp vào địa phương; là năm có mưa lớn diện rộng, ảnh hưởng đến hệ thống công trình thủy lợi và sản xuất nông nghiệp. Với tinh thần tích cực, chủ động trong công tác PCTT và TKCN, đặc biệt công tác chỉ huy, chỉ đạo linh hoạt, quyết liệt; không chủ quan trước diễn biến của thời tiết, thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ công tác PCTT và TKCN của các cấp, các ngành, hạn chế thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra.

1. Công tác tổ chức thực hiện

1.1. Công tác chỉ huy

a) Công tác kiện toàn

Ngày 24 tháng 02 năm 2022 Chủ tịch Công ty đã ban hành Quyết định số 126/QĐ-CTCT về việc kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT&TKCN Công ty với 17 đồng chí, đồng chí Chủ tịch Công ty Ủy viên BCH PCTT &TKCN huyện làm Trưởng ban; đồng chí Giám đốc, phó giám đốc Công ty làm Phó trưởng Ban cùng các đồng chí lãnh đạo các Phòng, Cụm trưởng các cụm là ủy viên. Văn phòng thường trực đặt tại Văn Phòng Công ty.

Ngoài ra, có thường trực Ban chỉ huy, các tiểu ban, tổ xung kích và lực lượng tăng cường để sẵn sàng công tác PCTT & TKCN của đơn vị.

b) Tổ chức vận hành

Các Phòng ban chuyên môn và các đơn vị trực thuộc triển khai nghiêm túc chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, của huyện; khi thiên tai xảy ra đã tập trung kiểm tra, chỉ đạo đôn đốc các đơn vị trực thuộc, phối hợp cùng địa phương khắc phục nhanh hậu quả, sớm khôi phục, phát triển sản xuất, ổn định đời sống của nhân dân.

Công ty đã tập trung tu bổ, sửa chữa các trạm bơm, nạo vét các trục kênh tiêu cấp II, phối hợp các địa phương tập trung giải tỏa, khai thông dòng chảy phục vụ tiêu úng; ngăn chặn vi phạm đê điều, công trình thủy lợi góp phần tăng cường khả năng phòng chống thiên tai và bảo vệ sản xuất.

c) Quy trình thực hiện, các văn bản triển khai chỉ đạo

- Trước mùa lũ, bão:

Để chủ động phòng chống lụt bão, giảm nhẹ thiên tai, Chủ tịch Công ty đã ban hành Quyết định số 126/QĐ-CTCT về việc kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT&TKCN năm

2022, phân công thường trực ban chỉ huy, phụ trách các tiêu ban và địa bàn, lĩnh vực phụ trách để chỉ đạo; Ban hành quyết định lấy đất dự trữ hoành triệt các cống lấy nước qua đê; tổ chức Hội nghị Tổng kết công tác PCTT&TKCN năm 2021, triển khai nhiệm vụ PCTT&TKCN năm 2022;

Phối hợp cùng phòng Nông nghiệp & PTNT huyện, Hạt quản lý đê Kiểm tra, đánh giá hiện trạng đê, kè, cống, công trình thủy lợi trước mùa lũ, bão;

Phối hợp cùng các xã HTX thực hiện triển khai theo Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 25/3/2022 về việc giao chỉ tiêu, nhiệm vụ giải tỏa vi phạm, khai thông dòng chảy phục vụ sản xuất nông nghiệp, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2022.

Xây dựng phương án ứng phó với bão, siêu bão; Kế hoạch PCTT&TKCN năm 2022 của Công ty.

Xây dựng phương án chống úng nội đồng, tập trung vào các vùng trũng, khó tiêu, vùng xa trạm bơm lớn nhằm hạn chế thiệt hại do mưa, lũ, bão.

- Trong mùa lũ bão:

Trên cơ sở các công điện triển khai nhiệm vụ PCTT&TKCN của Trung ương, tỉnh và huyện, Ban chỉ huy PCTT&TKCN Công ty đã Chỉ đạo các các Phòng, Cụm, Trạm bơm và toàn thể cán bộ nhân viên theo dõi chặt chẽ diễn biến của bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lũ, chủ động ứng phó với mưa lũ khi các hồ tiếp tục xả lũ;

Kiểm tra, rà soát các công trình dưới đê nhằm phát hiện và xử lý ngay từ giờ đầu những sự cố hư hỏng theo phương châm 4 tại chỗ;

Công ty phối hợp với UBND các xã, thị trấn kiểm tra, khoanh vùng, huy động nguồn lực giải tỏa thông thoáng các trục kênh tiêu phục vụ tiêu úng kịp thời;

Phối hợp Công ty Bắc Nam Hà tích cực vận hành bơm tiêu, rút nước đệm chống úng bảo vệ diện tích lúa mùa, có phương án đảm bảo an toàn cho hoạt động nuôi trồng thủy sản nhằm hạn chế thiệt hại do thiên tai gây ra;

Tổ xung kích, công nhân trạm bơm Đê sẵn sàng phương tiện, nhân lực để hộ đê, kê kích máy, hoành triệt các cống theo phương án đã xây dựng.

Tổ chức thường trực bão, lũ nghiêm túc theo quy định.

1.2. Công tác chuẩn bị nhân lực tại chỗ; vật tư, phương tiện tại chỗ; hậu cần tại chỗ

a) Nhân lực tại chỗ

Các Cụm, Trạm bơm, mỗi đơn vị có quân số từ 8 - 20 người theo địa bàn phụ trách để nắm bắt thông tin, phối hợp điều hành hệ thống tưới, tiêu nước, phòng chống lũ bão, úng.

Lực lượng xung kích bao gồm 20 CBCNV Cụm điều tiết nước đầu mối do đồng chí Trưởng phòng Cơ điện làm tổ trưởng, đồng chí Cụm trưởng cụm điều tiết nước đầu mối làm tổ phó, lực lượng tăng cường gồm 26 thành viên trong đó trực điện thoại tổng hợp tình hình 02 người; Tăng cường bộ phận tiền phương 13 người; Tăng cường bộ

phạm hậu cần vật tư 11 người thuộc quân số của các phòng trang bị dụng cụ, phương tiện thuận lợi như đèn pin, đèn thấp sáng, cuốc, xẻng, vò, tư trang cá nhân (lực lượng yêu cầu phải khoẻ, có tinh thần trách nhiệm cao và nhiệt tình trong công tác);

b) Vật tư, phương tiện tại chỗ

+ Công dưới Đê sông Đào do Công ty quản lý 7 cống Bao gồm: 02 cống trên Đê hữu Đào và 05 cống trên Đê bồi Hữu Đào (03 cống lấy nước + 02 cống xả tiêu). Cống dưới đê Sông Sắt gồm 11 cống. Vật tư đã chuẩn bị 445m³ đất dự trữ phục vụ hoàn thiện cống dưới đê Sông Đào và 390m³ đất phục vụ hoàn thiện các cống dưới đê, sông Sắt.

+ Phương tiện khác như: Áo phao được bảo quản tại Cụm điều tiết nước đầu mối, các phai dự phòng tại 3 trạm bơm, 2.000 bao dứa để chứa đất hoàn thiện được bảo quản tại trạm bơm Đê và sử dụng hoàn thiện cống khi cần thiết.

+ Trang bị cứu hộ, cứu nạn: 2 ô tô thường trực tại Công ty. Ngoài ra huy động 6 ô tô con của nhân viên khi cần thiết.

+ Hệ thống thông tin liên lạc: Có 9 điện thoại cố định tại các cụm, văn phòng Công ty và hệ thống điện thoại di động của các thành viên ban chỉ huy.

c) Hậu cần tại chỗ

Công ty giao Phòng Tài chính kế toán lập kế hoạch dự trữ kinh phí bảo đảm hậu cần, điều kiện hoạt động của Ban Chỉ huy PCTT&TKCN, kinh phí để mua vật tư, phương tiện dự phòng theo yêu cầu của Kế hoạch PCTT&TKCN.

Văn phòng Công ty, đồng thời là trụ sở của ban chỉ huy PCLB có điều kiện thuận lợi cho việc cung cấp các loại nhu yếu phẩm cần thiết, mặt khác đường giao thông thuận tiện sẵn sàng cung cấp lương thực, thực phẩm.

Công tác đảm bảo ánh sáng thông tin liên lạc: Công ty đã trang bị và vận hành hệ thống chiếu sáng di động bằng máy phát di động và đèn pha công suất lớn để phục vụ chiếu sáng xử lý sự cố vào ban đêm. Đảm bảo thông tin liên lạc 24/24 giờ, Công ty tổ chức 02 Cụm đầu mối thông tin để chỉ đạo kịp thời công tác PCLB.

+ Cụm thông tin tại văn phòng Công ty gồm: Điện thoại cố định, di động, máy Fax.

+ Cụm thông tin tại nhà quản lý Cụm điều tiết nước Đầu Mối Tại Trình Xuyên xã Liên Bảo gồm: Điện thoại cố định, di động.

2. Công tác tu bổ, nâng cấp các công trình phòng chống thiên tai

2.1. Với nguồn ngân sách cấp hỗ trợ giá DVTL: Trên cơ sở kế hoạch và chỉ tiêu giao, Công ty tập trung sửa chữa máy móc thiết bị các trạm bơm, nạo vét khai thông các kênh tưới, tiêu, kiên cố hoá một số đoạn kênh sung yếu, sửa chữa xây mới một số công trình cống đập.

+ Nạo vét kênh tưới, tiêu cấp 1,2 : 11 cái

+ Sửa chữa kênh tưới, tiêu cấp 1,2: 14 cái

- + Sửa chữa cống đập: 6 cái
- + Trung tiêu tu trạm bơm: 86 trạm
- + Khai thông dòng chảy: các kênh tưới, tiêu cấp 1,2 trên địa bàn huyện

Tổng khối lượng: Đất đào đắp: TH13.949 m³/KH4.986 m³ = 280%

Gạch đá, Bê tông: TH 744 m³/KH 443 m³ = 168%

Ngoài ra, Công ty đã tập trung tu bổ sửa chữa, bảo dưỡng toàn bộ hệ thống cánh cống, phai phụ, máy đóng mở các cống dưới đê, cống nội đồng, thời gian hoàn thành xong trước mùa mưa bão.

2.2. Vốn ngân sách nhà nước đầu tư cho xây dựng cơ bản

- Dự án cải tạo nâng cấp trạm bơm Đé: Đã hoàn thành việc lắp đặt máy và đưa vào phục vụ sản xuất đầu vụ Chiêm Xuân năm 2022; nghiệm thu hoàn thành xong các hạng mục công trình của dự án trước ngày 31/12/2022

- Dự án Cải tạo nâng cấp kênh tiêu S35 đã được nhà thầu triển khai thi công từ trung tuần tháng 4/2022 dự kiến hoàn thành cuối năm 2023

Ngoài ra, Công ty đã tập trung tu bổ sửa chữa, bảo dưỡng toàn bộ hệ thống cánh cống, phai phụ, máy đóng mở các cống dưới đê, cống nội đồng, thời gian hoàn thành xong trước mùa mưa bão.

Các vật tư, trang thiết bị phục vụ cho công tác phòng chống TT&TKCN. Công ty đã chuẩn bị sẵn sàng như: Dầu mỡ, phong bạt che đậy máy móc, bao tải đựng đất để hoành triệt cống, các vật tư cần thiết khác để sửa chữa, ứng cứu khi cần thiết.

Việc tu bổ sửa chữa, nạo vét công trình kênh mương cống đập và sửa chữa máy móc thiết bị đã được Công ty, các HTX trong toàn huyện thực hiện tốt, đảm bảo chất lượng theo kế hoạch giúp cho công tác tưới tiêu nước vụ Mùa cũng như công tác PCTT năm 2022 được thuận lợi.

2.3. Kết quả khai thông dòng chảy

Thực hiện công văn số 77/SNN-CCTL ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Sở Nông nghiệp & PTNT về việc kiểm tra, đánh giá hiện trạng công trình đê điều, công trình thủy lợi, xác định trọng điểm và xây dựng phương án hộ đê năm 2022. Công ty đã phối hợp với Phòng Nông nghiệp & PTNT huyện chỉ đạo các Cụm thủy nông cơ sở cùng các HTX nông nghiệp điều tra thống kê những vi phạm, ách tắc dòng chảy trên các trục kênh tưới, tiêu. Từ đó tham mưu cho UBND Huyện ra Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 25/3/2022 về việc giao chỉ tiêu, nhiệm vụ giải tỏa vi phạm, khai thông dòng chảy phục vụ sản xuất nông nghiệp, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2022 thuộc địa bàn xã, thị trấn quản lý xong trước ngày 30/6/2022.

Khối lượng giải tỏa như sau:

- Bèo rác, rong rêu: KH 6.960 m²/TH 7.500 m²
- Bè mảng : KH 30 m² /TH 30 m²
- Đãng đó, vó lờ: KH 17 cái /TH 17 cái

- Bãi đổ rác thải: KH 70 m² / TH 70 m²
- Lều quán, nhà cửa KH 11 cái
- Vi phạm khác (Nnhư quây lưới nuôi vịt...vv : 41 cái)

3. Kết quả công tác ứng phó thiên tai năm 2022

3.1. Công tác tổ chức

Bước vào đầu vụ UBND huyện thành lập tiểu ban phòng chống úng nội đồng, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên. Giao cho các địa phương, cơ quan xây dựng phương án phòng chống lũ bão úng của đơn vị mình.

Đối với Công ty đã thành lập BCH phòng chống lũ, bão, úng; xây dựng phương án phòng chống lũ, bão, úng, đặt ra các tình huống có thể xảy ra: như Áp thấp gây mưa to, Bão đổ đường điện và phương án xử lý với từng tình huống; đã được UBND huyện, sở Nông nghiệp &PTNT duyệt.

Đối với các cụm có nhiều trạm bơm nhỏ như cụm Miền Thượng, Miền Trung và khu vực ngoài bồi Đồng Tâm TB Để phối hợp cùng các xã, HTX xây dựng phương án chống úng nội đồng trên địa bàn mình quản lý, Phòng Nông nghiệp &PTNT phối hợp cùng Công ty đã tổ chức duyệt phương án của từng cụm và các HTX.

Đối với các xã, HTX xây dựng phương án chống úng, kiểm tra máy móc trạm bơm, và chuẩn bị đầy đủ các phương tiện chống úng, tôn cao khép kín bờ vùng của đơn vị mình.

3.2. Công tác ứng phó hạn hán

- Nhập nước tích trữ vào kênh nội đồng: Căn cứ vào lịch lấy nước phục vụ gieo cấy vụ Xuân, ngay từ ngày 25/12/2021 Công ty đã phối hợp cùng công ty KTCTTL Bắc Nam Hà chủ động nhập nước tích trữ vào kênh nội đồng với diện tích dâng đạt khoảng gần 25% tổng diện tích gieo cấy của huyện.

- Cung cấp nước phục vụ sản xuất:

+ Vụ Xuân: TB Cốc Thành bơm tưới đồ ải từ ngày 10/01/2022. Tưới làm đất 3 đợt = 15 ngày; tưới dưỡng 6 đợt = 25 ngày.

+ Vụ Mùa: Sản xuất triển khai muộn hơn năm trước (*Do vụ Xuân kết thúc muộn hơn năm trước 10 ngày*). Bắt đầu tưới làm đất đợt 01 từ ngày 23/6; đợt 02 từ 06/7 kết thúc đến 09/7/2022. Tổng 02 đợt = 11 ngày

- Tưới dưỡng 01 đợt: Từ ngày 28/7 kết thúc tưới dưỡng 03/8/2022 = 7 ngày

3.3. Công tác ứng phó với mưa úng

Phương châm Vụ Mùa lấy tiêu làm chính nên Công ty phối hợp tốt cùng Công ty TNHH một thành viên KTCT thủy lợi Bắc Nam Hà theo dõi sát tình hình thời tiết chủ động bơm tiêu nước đê đảm bảo mực nước nội đồng theo quy trình trong từng thời điểm.

Sản xuất vụ Mùa trong điều kiện thời tiết diễn biến rất khó lường đầu vụ khi vừa bơm tưới làm đất do ảnh hưởng của bão số 1 gây mưa các trạm bơm phải quai vôi bơm

tiêu. Giai đoạn trong tháng 9 trong 03 ngày từ 08--10/9 mưa tại Gôì đo được 245 ly đã làm 1.345 ha diện tích bị ngập úng cục bộ. Công ty vận hành các trạm bơm và phối hợp với Công ty Bắc Nam Hà bơm tiêu rút nước kịp thời những diện tích úng đã được tiêu thoát đảm bảo cho cây lúa phát triển

- Trạm bơm Cốc Thành bơm tiêu: 4.184 giờ/1.636 giờ năm 2020 tăng 255%
- Trạm bơm Vĩnh Trị bơm tiêu: 3.761 giờ/ 1.144 giờ năm 2020 tăng 328 %
- Trạm bơm Sông Chanh bơm tiêu: 9.996 giờ/ 3.650 giờ năm 2020 tăng 274%
- Các trạm bơm Công ty quản lý bơm tưới, tiêu cục bộ kịp thời theo từng vùng, từng địa phương khi mà hệ thống chưa kịp để đảm bảo cho những diện tích đó không bị úng, hạn.
- Lưu vực Đê đã phát huy hiệu quả bằng 06 tổ máy 4.000 m³/h để bơm tiêu cho toàn bộ diện tích ngoài bồi của các Thành Lợi và Đại Thăng

3.4. Phòng chống bão và ATNĐ

Ngay khi có tin bão gần có khả năng ảnh hưởng tới khu vực; Ban chỉ huy PCTT& TKCN của Công ty đã triển khai những nội dung sau:

- Tổ chức trực ban nghiêm túc, theo dõi sát diễn biến của mưa bão, phân công lãnh đạo chủ chốt thường trực để xử lý tình huống;
- Triển khai thực hiện theo phương án PCTT đã xây dựng, thông báo tình hình mưa bão cho các đơn vị trực thuộc và người lao động trong toàn Công ty chủ động ứng phó;
- Phân công thành viên trong ban chỉ huy, tổ xung kích xuống địa bàn kiểm tra, đôn đốc các đơn vị triển khai các nhiệm vụ trước khi mưa bão xảy ra.
- Yêu cầu các đơn vị thực hiện nghiêm chế độ trực trong mùa mưa bão, theo dõi chặt chẽ diễn biến mưa bão, lũ trên các sông, phối hợp cùng địa phương sẵn sàng triển khai lực lượng, phương tiện, vật tư để xử lý kịp thời sự cố, hư hỏng công trình.
- Chỉ đạo các đơn vị thực hiện chằng chống, che chắn toàn bộ các công trình như nhà trạm bơm, động cơ điện, nhà làm việc ...đảm bảo an toàn cho người và máy móc thiết bị.

3.5. Ứng phó với lũ

- Khi xuất hiện lũ trên sông, mực nước lên trên báo động I, Công ty chỉ đạo các trạm bơm triển khai thực hiện các nội dung theo phương án đã xây dựng, thường xuyên theo dõi diễn biến của nước lũ, báo cáo định kỳ về ban chỉ huy PCTT & TKCN Công ty;
- Khi lũ lên cao xấp xỉ báo động II và có xu hướng lên cao hơn, Công ty chỉ đạo các đơn vị thường xuyên kiểm tra, sớm phát hiện những dấu hiệu mất an toàn công trình.

Mùa lũ năm 2022 xuất hiện sớm hơn quy luật nhiều năm (*TBNN cuối tháng 7 đầu tháng 8*). Trong năm trên sông Đào tại trạm thủy văn Nam Định xảy ra 01 trận lũ nhỏ với biên độ 1,5 m; sông Ninh Cơ xảy ra 04 trận lũ lớn và vừa với biên độ từ 1,5 - 2,5 m.

I. Đánh giá chung

1. Thuận lợi

- Sự chỉ đạo kịp thời, sát sao từ tỉnh, huyện đến cơ sở và có sự vào cuộc quyết liệt, đồng bộ các giải pháp; sự phối hợp rất tốt từ cơ quan chuyên môn, các xã, HTX trong toàn huyện.

- Công tác chuẩn bị tốt về cơ sở vật chất thủy lợi, máy móc thiết bị trạm bơm; công trình vận hành an toàn, hiệu quả; công tác tiêu rút nước đệm theo quy trình được thực hiện tốt.

- Lũ sông ngoài không có nên các TB điện lớn vẫn vận hành được.
- Điện cho sản xuất ổn định (*Không bị sự cố mất điện lần nào trong vận hành*).
- Bão không trực tiếp đi vào tỉnh Nam Định.
- Ngoài bồi, trạm bơm Đé đã được lắp máy đưa vào khai thác đảm bảo vận hành tốt.
- Công Lác qua đê Hữu Đào được tỉnh cho đầu tư những năm qua đã phát huy tác dụng trong việc tiêu thoát nước vùng làng mới xã Đại thắng và một phần xã Vĩnh Hào.
- Công tác Phối hợp chỉ đạo điều hành tốt, công tác thông tin chỉ đạo kịp thời.

2. Tồn tại, khó khăn

- Công tác tuyên truyền pháp luật về Thủy lợi, Phòng, chống thiên tai của các cấp, ngành chưa thường xuyên; ý thức chấp hành của một số tổ chức, cá nhân còn hạn chế.

- Việc vi phạm, lấn chiếm hành lang hệ thống công trình thủy lợi vẫn còn xảy ra ở hầu hết các địa phương, do người dân không có ý thức trong việc bảo vệ; Bên cạnh đó các cấp chính quyền và các ngành chức năng chưa thực sự vào cuộc trong việc ngăn chặn, xử lý các hành vi này, cá biệt một số nơi còn né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, còn nể nang ngại va chạm... Các nguyên nhân trên dẫn tới việc quản lý, vận hành hệ thống công trình thủy lợi của đơn vị gặp nhiều khó khăn.

- Công tác giải tỏa vi phạm trên các công trình thủy lợi ở một số địa phương chưa được giải quyết triệt để vẫn còn tái diễn.

- Hiện nay do các HTX Nông nghiệp hoạt động theo mô hình HTX dịch vụ. Nên công tác điều hành, dẫn dắt nước, khai thông dòng chảy, làm thủy lợi nội đồng...ít được quan tâm. Một số cán bộ và đại đa số người dân còn có khái niệm khi được miễn Thủy lợi phí thì trách nhiệm hoàn toàn thuộc về nhà nước, thuộc về đơn vị Thủy nông.

- Vấn đề ô nhiễm nước do nước thải, rác thải xả bừa bãi vào hệ thống kênh xảy ra phổ biến, đặc biệt là ở hệ thống kênh gần các khu dân cư, khu công nghiệp và khu đô thị.

- Hệ thống công trình thuỷ lợi mặc dù được quan tâm nâng cấp song chưa được đầu tư nâng cấp đồng bộ đặc biệt là các công trình tưới tiêu của địa phương quản lý làm hạn chế năng lực phục vụ của hệ thống. Các kênh tưới cấp 3 chủ yếu vẫn là kênh đất, các kênh tiêu cấp 3 chưa được nạo vét, khai thông thường xuyên dẫn đến ách tắc dòng chảy.

- Tập quán lấy nước của người dân còn tùy tiện, phương thức gieo cấy chuyển từ cấy sang gieo sạ đòi hỏi công tác phục vụ phải kịp thời cũng là một khó khăn với đơn vị.

- Đa số các trạm bơm nhận bàn giao từ các HTX theo Quyết định số 13 của UBND tỉnh với tình trạng máy móc thiết bị khi nhận về cũ nát, lạc hậu xuống cấp nghiêm trọng, không nhà quản lý...

- Vụ Mùa tỷ lệ gieo sạ vẫn còn nhiều, trên 90% tổng diện tích, đặc biệt có nơi gieo sạ cả những vùng không chủ động nguồn nước dẫn đến công tác điều hành khó khăn.

- Việc hoành triệt một số cống theo qui định đã gây khó khăn cho việc nhập nguồn lấy nước phục vụ cây trồng khu vực ngoài bổi.

- Trong điều hành: Có thời điểm (giai đoạn 10-15/7) các TB điện lớn do Bắc Nam Hà vận hành tiêu cũng chưa quyết liệt, chủ quan dẫn đến mưa to nước trên vùng Bình lục, Mỹ Lộc dồn về dẫn đến dồn ú tiêu không kịp . Giai đoạn sau này đã rút kinh nghiệm vận hành hiệu quả hơn phục vụ cho giữa vụ, cuối vụ cũng như cho lúa gặt, TLND .

3. Bài học kinh nghiệm

- Sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của UBND Tỉnh, Sở NN&PTNT Tỉnh, huyện uỷ, UBND huyện là yếu tố quan trọng quyết định đến thắng lợi trong công tác phòng chống TT & TKCN trong đó có công tác chống úng bảo vệ lúa Mùa.

- Sự phối kết hợp giữa các ngành, các cấp các tổ chức chính trị xã hội trong công tác phòng chống úng, phòng chống TT & TKCN.

- Tăng cường kiểm tra phát hiện sự cố giờ đầu, xây dựng kế hoạch, phương án phù hợp sát thực tế với đặc điểm của đơn vị; vận dụng linh hoạt, sáng tạo trong xử lý các tình huống.

- Công tác duy tu, sửa chữa máy móc thiết bị, nạo vét, khai thông dòng chảy, sửa chữa nâng cấp các cống đập đã được cơ bản làm tốt trong chiến dịch làm thuỷ lợi nội đồng.

- Công tác khai thông dòng chảy được làm thường xuyên, liên tục.

- Việc điều hành tưới tiêu hợp lý linh hoạt: Đầu vụ tưới nhanh, tưới cao, không lấy quá nhiều nước. Giữa và cuối vụ duy trì mực nước sông chìm theo đúng quy trình. Sẵn sàng bơm tiêu nước đềm khi có mưa lớn, áp thấp, bão ảnh hưởng khu vực.

- Các thành viên trong BCH PCTT&TKCN có tinh thần trách nhiệm bám sát địa bàn xử lý các tình huống thông tin tổng hợp báo cáo kịp thời chính xác về BCH PCTT&TKCN các cấp.

- Ngành điện, chuẩn bị tốt nhân lực, vật tư thiết bị, nâng cấp đường dây, biến thế trước mùa mưa bão, sẵn sàng xử lý sự cố xảy ra, nhanh chóng kịp thời, đảm bảo đủ công suất điện cho Trạm bơm chống úng.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC PCTT & TKCN NĂM 2023

I. NHẬN ĐỊNH XU THẾ THỜI TIẾT, THỦY VĂN

1. Khí tượng

- *Bão/ATNĐ*: Dự báo có khoảng 09-11 cơn bão, ATNĐ hoạt động trên biển Đông, trong đó có khoảng 01 đến 02 cơn ảnh hưởng trực tiếp đến tỉnh Nam Định (TBNN: 01-02 cơn) tập trung chủ yếu từ tháng 7 đến tháng 9. Đề phòng khả năng xuất hiện bão mạnh, có hướng di chuyển phức tạp, xuất hiện muộn vào tháng 10, 11.

Trong các tháng nửa cuối năm 2023, đề phòng gió mạnh trên biển do không khí lạnh từ tháng 11-12/2023 ở khu vực Biển Đông.

- *Nắng nóng*: Số đợt nắng nóng ở mức cao hơn TBNN với khoảng 6-8 đợt (TBNN 5-6 đợt). Đợt nắng nóng đầu tiên có khả năng xuất hiện vào đầu tháng 6, nắng nóng tập trung chủ yếu từ tháng 6 đến tháng 7. Nhiệt độ cao nhất toàn mùa từ 39,0 - 40,0⁰C (khả năng nắng nóng gay gắt và kéo dài hơn so với năm 2022).

- *Xu thế nhiệt độ*: Nhiệt độ trung bình 6 tháng cuối năm 2023 có khả năng ở mức cao hơn TBNN khoảng 0,5⁰C.

- *Xu thế lượng mưa*: Tổng lượng mưa 6 tháng cuối năm 2023 có khả năng ở mức thấp hơn đến xấp xỉ TBNN.

2. Thủy văn

Mực nước từ tháng 01 đến tháng 05 chịu ảnh hưởng chủ yếu của thủy triều ở mức lớn hơn TBNN và xấp xỉ năm 2022 cùng kỳ. Từ tháng 5 đến tháng 10 khả năng xảy ra 4-5 trận lũ vừa và nhỏ với biên độ 1,5 - 2,5 m do ảnh hưởng của mưa lũ phía thượng lưu, ATNĐ và bão kết hợp triều cường.

II. HIỆN TRẠNG CÔNG TRÌNH PCTT&TKCN CÔNG TY

1. Hệ thống công trình thủy lợi do Công ty Bắc Nam Hà quản lý

Trạm bơm Cốc Thành 7 máy 32.000 m³/h. Trạm bơm Sông Chanh 34 máy x 4.000 m³/h chuyên tiêu; Hàng vụ chống úng thường chạy 20 máy do thiếu lưu lượng và mực nước. Trạm bơm Vĩnh Trị I: 5 máy x 32.000 m³/h ; Trạm Vĩnh Trị II : 3 máy x 29.500 m³/h . Các trạm bơm này hoạt động tốt.

Trục tiêu chính sông Tiên Hương; Sông Chanh; S31 đã được nạo vét.

Tổng công suất bơm tiêu: 608.500 m³/h.

nâng cấp các công trình đê điều, thủy lợi; Triển khai tích cực công tác PCTT vàTKCN, với các nguyên tắc cơ bản là:

- Phòng chống chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương, hiệu quả.
- Phương châm bốn tại chỗ: Chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ.
- Thực hiện theo phân công, phân cấp, phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng phù hợp với tình hình thiên tai.

2. Mục tiêu

- Tăng cường nâng cao nhận thức cộng đồng về hiểm họa thiên tai; nâng cao năng lực quản lý thiên tai cho cán bộ các cấp, từng bước chuyên nghiệp hóa công tác quản lý thiên tai;

- Phấn đấu giảm thiểu đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra.
- Giữ an toàn công trình kênh mương, cống đập, trạm bơm trong mùa mưa bão;
- Đảm bảo an toàn tính mạng của cán bộ CNV trong Công ty và nhân dân khi có lũ, lụt, bão xảy ra.

- Đảm bảo an ninh trước, trong và sau bão lũ.

- Tu sửa, đảm bảo 100% các trạm bơm, máy bơm hoạt động tốt.

- Phấn đấu: Mưa 3 ngày

+ Lượng mưa < 200 mm giữ an toàn 100% diện tích lúa, màu.

+ Lượng mưa từ (200 – 250 mm) giữ an toàn trên 90% diện tích lúa, màu.

+ Mưa 3 ngày, lượng mưa > 250 mm giữ an toàn trên 80% diện tích lúa, màu.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2023

1. Nhiệm vụ chung

Tăng cường tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Luật thủy lợi, Luật Phòng chống thiên tai, các Nghị định và văn bản luật liên quan nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của các đơn vị trực thuộc đơn vị và người dân.

Kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT&TKCN năm 2023, phân công bộ phận thường trực, nhiệm vụ cụ thể, địa bàn phụ trách của từng đồng chí trong Ban Chỉ huy, các tiểu ban và tổ xung kích.

Trên cơ sở các loại hình thiên tai thường xảy ra tại địa phương, Ban chỉ huy PCTT & TKCN xây dựng phương án ứng phó, phương án phòng chống ứng lụt sát với thực tế.

2. Một số nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm năm 2023

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch PCTT&TKCN của huyện, của Công ty; thường xuyên tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của các tổ chức, cá nhân và cộng đồng về tình hình thiên tai trong điều kiện biến đổi khí hậu; kinh nghiệm, kiến

thức phòng tránh, ứng phó, giảm thiểu thiệt hại. Đồng thời xác định phòng, chống, ứng phó, giảm thiểu thiệt hại thiên tai là nhiệm vụ trọng tâm của cả hệ thống chính trị, của cộng đồng dân cư trên địa bàn huyện, chống tư tưởng chủ quan, lơ là mất cảnh giác;

- Quán triệt và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, của các Bộ, ngành Trung ương, của Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện về công tác phòng, chống giảm nhẹ thiên tai năm 2023.

- Kiểm tra đánh giá chất lượng các công trình đê điều, thủy lợi trước mùa bão, lũ; tổng kết công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2022, xây dựng kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2023;

- Xây dựng phương án phòng chống và khắc phục hậu quả ứng với các kịch bản thiên tai trên địa bàn huyện; Chỉ đạo xây dựng phương án cho các vùng trọng điểm của huyện.

- Kiểm tra phát hiện, ngăn chặn và kiến nghị xử lý kịp thời dứt điểm các vi phạm về Khai thác và bảo vệ CTTL theo Luật thủy lợi số 08/2017/QH 14 ngày 19/6/2017;

- Thực hiện nghiêm chỉnh chế độ trực ban trong mùa bão, lũ; phát hiện và xử lý kịp thời những sự cố, hư hỏng về đê, kè, cống ngay từ giờ đầu; tăng cường cảnh báo để chủ động phòng chống giảm nhẹ thiên tai. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo về Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh, huyện và Công ty.

- Theo dõi chặt chẽ tình hình diễn biến khí tượng thủy văn để tham mưu cho Ban chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh, huyện triển khai công tác phòng chống và khắc phục hậu quả thiên tai. Tăng cường công tác khai thông dòng chảy, giải tỏa vi phạm trên các trục kênh tiêu.

V. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị UBND tỉnh : Tiếp tục đầu tư cho các công trình thủy lợi bị hư hỏng xuống cấp; các trạm bơm nhận bàn giao của HTX để nâng cao năng lực phục vụ sản xuất trên địa bàn huyện Vụ Bản.

2. Đề nghị UBND huyện

- Chỉ đạo các Xã, các HTX tập trung giải tỏa các vi phạm công trình thủy lợi trên địa bàn quản lý theo Quyết định số 685/QĐ-UBND ngày 28/3/2023 về việc giao Chỉ tiêu, nhiệm vụ giải tỏa vi phạm, khai thông dòng chảy phục vụ sản xuất nông nghiệp, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2023 thuộc địa bàn xã, thị trấn quản lý xong trước ngày (30/6/2023). Kiểm tra lại toàn bộ hệ thống công trình thủy lợi trên địa bàn xã, HTX, có đất dự trữ để hoành triệt khép kín vùng khi cần thiết;

- Chỉ đạo các nhà thầu xây dựng tập chung xử lý các tồn tại như thanh thải đập tạm, đất đá trên các tuyến kênh tiêu như kênh tiêu S27, kênh tiêu Hùng Vương; kênh tiêu C27... thuộc các dự án cải tạo nâng cấp các tuyến đường.

3. Đề nghị UBND các xã, các HTX Nông nghiệp

- Thực hiện tốt phương châm “*Chôn, giữ, rải, tháo*” Ưu tiên tiêu vùng ngập úng trước; gieo sạ tập trung vào những vùng chủ động được nguồn nước tưới, tiêu; Phối hợp với công ty khoanh vùng chống úng cục bộ.

- Thường xuyên khai thông dòng chảy trên các trục kênh cấp 3, kênh khoanh,

- Thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa các ngành, các cấp trong công tác phòng ngừa, xử lý vi phạm Công trình đê điều, thủy lợi, tích cực tuyên truyền rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng về Luật Thủy lợi và không vứt rác thải sinh hoạt bừa bãi xuống các kênh mương tới bà con nhân dân trên địa bàn quản lý để đảm bảo vệ sinh môi trường; thực hiện tốt công văn số 367/UBND-NN V/v ngăn chặn, xử lý dứt điểm tình trạng vi phạm pháp luật về Đê điều, công trình thủy lợi.

- Tăng cường công tác bảo vệ, xử lý nghiêm những hành vi vi phạm công trình thủy lợi như lấn chiếm bờ kênh làm lều quán, để bãi vật liệu, trồng cây trên bờ kênh, đổ rác thải ra kênh. Đề công trình an toàn phục vụ tốt sản xuất nông nghiệp.

4. Đề nghị ngành điện: đảm bảo đủ công suất điện cho các trạm bơm hoạt động hết cơ số máy chạy khi tiêu úng, khi có bão đổ đường điện cần phối hợp với lực lượng xung kích của các địa phương khắc phục nhanh sự cố đường điện để đưa điện vào phục vụ.

5. Đề nghị Công ty Bắc Nam Hà (*Trạm bơm Cốc Thành; TB Sông Chanh*) phối hợp với Công ty Vụ Bản trong quá trình điều hành tưới tiêu, duy trì đảm bảo mực nước sông chìm tại cầu Mắm và cống cánh Gà trong các thời kỳ theo đúng qui trình đã được duyệt, phát huy hết công suất máy bơm để bơm tiêu úng.

Nơi nhận:

- Ban chỉ huy PCTT & TKCN huyện;
- Ban chỉ huy PCTT & TKCN Sở NN & PTNT
- Chỉ cục thủy lợi tỉnh;
- Thành viên BCH PCTT & TKCN Công ty;
- Lưu: QLN & CT.



Nguyễn Hữu Ý